

NK, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Số: 47/2022/QĐST-VHN

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 68/2022/TLST/VHN ngày 02 tháng 3 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

Bà **Huỳnh T M P**, sinh năm 1987

Ông **Lê T T T**, sinh năm 1987

HKTT: 320A, tổ 6, KV 5, P. K, Q. NK, Tp. CT.

Chỗ ở hiện nay: số 71, đường B22, KDC 91, P. K, Q. NK, Tp. CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh T M P và ông Trương Trí Lê T T T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh T M P và ông Trương Trí Lê T T T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Nhật H, sinh 22/11/2012 và Lê Huỳnh Hà G, sinh 09/01/2014. Giao cháu Lê Huỳnh Hà G cho bà Huỳnh T M P

trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lê Nhật H cho ông Lê T T T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê T T T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Hà G mỗi tháng là 3.000.000đồng (ba triệu đồng) cho đến khi cháu Hà G đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho bà Huỳnh T M P, ông Lê T T T theo quy định.

- *Về tài sản chung*: Thống nhất vợ chồng sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Huỳnh T M P tự nguyện chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng lệ phí bà Huỳnh T M P đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001593 ngày 27/01/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS Q. NK;
- UBND **P. K**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Thanh Trúc